

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 88/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 22-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ (Nghị quyết số 88/NQ-CP) về việc ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 (Nghị quyết số 10/NQ-TW) và Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW (Chương trình hành động số 22-CTr/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022; Nghị quyết số 88/NQ-CP; Chương trình hành động số 22-CTr/TU phù hợp với tình hình thực tế, phát huy các tiềm năng, lợi thế của địa phương.

b) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao trách nhiệm, chất lượng công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND huyện, thành phố (UBND cấp huyện) và cơ quan, đơn vị có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả quản lý về tài nguyên địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 88/NQ-CP và Chương trình hành động số 22-CTr/TU.

b) Xác định những nhiệm vụ chủ yếu, trọng tâm của các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh, UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan; huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội cùng quyết tâm hành động để phát triển bền vững ngành địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng trên địa bàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến pháp luật

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết 10-NQ/TW; Nghị quyết số 88/NQ-CP và Chương trình hành động số 22-CTr/TU đến đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực địa chất, khoáng sản nhằm thống nhất nhận thức về tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản, về vai trò của ngành Địa chất và công nghiệp khai khoáng.

- Tổ chức tuyên truyền phổ biến Luật Khoáng sản và các văn bản hướng dẫn thi hành luật ngay sau khi các văn bản được ban hành đến các cấp, các ngành, địa phương, doanh nghiệp và người dân thông qua các hình thức: Tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề, truyền thông trên báo, đài,...

- Tăng cường sự phối hợp của các sở, ngành, chính quyền địa phương và các cơ quan truyền thông trong tuyên truyền, phổ biến các quy định về hoạt động khoáng sản, trách nhiệm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; vận động người dân không, khai thác, tàng trữ, vận chuyển, kinh doanh khoáng sản trái phép; chủ động phát hiện, tố giác tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan lĩnh vực khoáng sản đến cơ quan chức năng có thẩm quyền để xử lý, góp phần bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng

- Kịp thời xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, UBND tỉnh để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về địa chất, khoáng sản theo hướng cải cách hành chính, đảm bảo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

- Rà soát những quy định bất cập, chưa phù hợp với thực tế, gây khó khăn trong công tác quản lý để kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật về khoáng sản.

- Hoàn thành phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh tích hợp trong Quy hoạch tỉnh.

- Rà soát khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh để điều chỉnh cho phù hợp; tổ chức thực hiện Quyết định quy định tỷ lệ quy đổi từ số lượng khoáng sản thành phẩm ra số lượng khoáng sản nguyên khai để tính phí bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Khuyến khích, thu hút các dự án khai thác, chế biến sâu khoáng sản; đầu tư công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường, các dự án sản xuất gạch không nung, sản xuất cát nhân tạo.

- Quy định việc phân bổ, điều tiết các khoản thu từ hoạt động khai thác khoáng sản để hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương nơi có khoáng sản được khai thác theo quy định. Rà soát, điều chỉnh kịp thời, hợp lý giá tính thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường đối với các loại khoáng sản đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn ở địa phương.

- Ưu tiên cấp phép khai thác khoáng sản cung cấp vật liệu xây dựng thông thường cho công trình kết cấu hạ tầng, nhất là phục vụ các công trình sử dụng ngân sách nhà nước, công trình nông thôn mới, nhu cầu phát triển xây dựng khu dân cư đô thị, nông thôn...

- Gắn trách nhiệm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác với bảo vệ, phát triển rừng đối với các khu vực đã giao khoán chăm sóc bảo vệ, chi trả dịch vụ môi trường rừng cho tổ chức, hộ gia đình, cộng đồng dân cư.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng

3.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước:

- Tăng cường năng lực lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản; quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên địa chất, khoáng sản; bảo vệ môi trường, sinh thái, an toàn lao động trong hoạt động khoáng sản. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về địa chất, khoáng sản.

- Quản lý tài nguyên khoáng sản minh bạch, hiệu quả; tăng cường vai trò kiểm tra của chính quyền địa phương, giám sát người dân nơi có hoạt động khai thác khoáng sản.

- Thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản để lựa chọn tổ chức doanh nghiệp có năng lực, kinh nghiệm, sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại nhằm thu hồi tối đa khoáng sản chính, các khoáng sản đi kèm và bảo vệ môi trường.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng lập, thẩm định dự án đầu tư, thiết kế mỏ, hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản đảm bảo khai thác hiệu quả phục hồi môi trường sau khai thác và sử dụng đất hiệu quả hơn.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động khoáng sản của các tổ chức, cá nhân đảm bảo thực hiện đúng nội dung giấy phép hoạt động khoáng sản; thực hiện đầy đủ các quy định về đất đai, môi trường, nghĩa vụ tài chính trong hoạt động khoáng sản và đóng cửa mỏ, cải tạo phục hồi môi trường sau khai thác khoáng sản; đôn đốc, kiểm tra việc lắp camera giám sát, lắp đặt trạm cân để quản lý hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, xem xét xử lý trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân để xảy ra sai phạm trong quản lý, sử dụng khoáng sản và các hoạt động liên quan đến địa chất, khoáng sản, công nghiệp khai khoáng. Kiên quyết thu hồi giấy phép khai thác, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi

phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản, nhất là lợi dụng để đầu cơ, tích trữ, nâng giá gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước và Nhân dân.

3.2. Quản lý khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội

- Triển khai thực hiện lộ trình phát triển ngành vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh phù hợp với kế hoạch của Trung ương và Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, định hướng đến năm 2050.

- Cập nhật các điểm mỏ vật liệu xây dựng thông thường vào Quy hoạch tỉnh tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; trong thời gian chờ quy hoạch tỉnh phê duyệt bổ sung các điểm mỏ vật liệu xây dựng thông thường vào Kế hoạch phát triển vật liệu đến năm 2030 trong đó tập trung vào các khu vực thiếu nguồn cung vật liệu xây dựng thông thường.

- Hoàn thiện hồ sơ, tổ chức thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đối với các điểm mỏ đã được phê duyệt tại Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 và Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 29/3/2022.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tuân thủ nội dung đăng ký khai thác vật liệu xây dựng thông thường trong phạm vi công trình để phục vụ thi công công trình của các chủ đầu tư theo quy định của pháp luật; đảm bảo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường theo quy định.

- Báo cáo các bộ, ngành có liên quan sớm có hướng dẫn cấp phép khai thác cát, sỏi trong phạm vi an toàn đập, hồ chứa các công trình thủy điện để góp phần giải quyết tình trạng khan hiếm vật liệu, ổn định thị trường giá cả để phục vụ công tác đầu tư xây dựng cơ bản, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nhu cầu của tổ chức, cá nhân.

3.3. Đối với khoáng sản khác (trừ vật liệu xây dựng thông thường)

- Khẩn trương hoàn thiện thủ tục để sớm đưa vào khai thác, chế biến các mỏ khoáng sản mới và nâng cao hiệu quả các dự án khai thác, chế biến: Đất hiếm, vàng, đồng, chì, kẽm, đá vôi Dolomit trắng, đá phiến lợp, ốp lát để góp phần vào phát triển kinh tế - xã hội, giảm thiểu ô nhiễm, bảo vệ môi trường.

- Thực hiện rà soát, điều chỉnh, đưa vào khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các mỏ: Mỏ vàng Nậm Cuối, mỏ chì kẽm Khun Há.

- Xây dựng kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các điểm mỏ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường bàn giao cho tỉnh quản lý.

- Báo cáo, đề xuất Bộ Tài nguyên và Môi trường:

+ Đẩy nhanh tiến độ thực hiện điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, lập bản đồ địa chất và khoáng sản tỷ lệ 1/50.000 đối với 25% diện tích còn lại chưa

được điều tra, chưa có kết quả điều tra, đánh giá làm cơ sở định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

+ Chỉ đạo tổ chức thăm dò, phê duyệt trữ lượng, sớm cấp phép đối với các khu vực có khoáng sản trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền của Bộ tài nguyên và Môi trường để quản lý, khai thác theo quy định đối với các điểm mỏ: Phần Tây Nam mỏ đất hiếm Đông Pao, mỏ đất hiếm Nam Nậm Xe, Bắc Nậm Xe, mỏ vàng Pu Sam Cáp, mỏ vàng Nậm Kha Á, mỏ vàng San Sui – Nậm Suông, mỏ sắt Mít Nội...

+ Đề nghị xem xét bàn giao các điểm khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ cho tỉnh để thuận lợi cho công tác quản lý, cấp phép theo quy định.

3.4. Tăng cường bảo vệ khoáng sản chưa khai thác:

- Nâng cao trách nhiệm của các sở, ngành và chính quyền địa phương trong việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác nhất là đối với các khu vực có khoáng sản vàng thuộc địa bàn các huyện: Mường Tè, Tam Đường, Sìn Hồ, Tân Uyên; thường xuyên tổ chức lực lượng tuần tra, kiểm soát giải tỏa, ngăn chặn việc khai thác khoáng sản trái phép ngay từ khi mới hình thành; không để trở thành điểm tập trung đông người, phức tạp, mất an ninh trật tự; xử lý nghiêm địa phương để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép diễn ra phức tạp, kéo dài.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm hoạt động khai thác, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh.

4. Tăng cường nguồn lực, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại trong thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản

- Ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước kết hợp khuyến khích, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong xã hội tham gia vào hoạt động địa chất, khoáng sản.

- Rà soát các dự án khai thác, chế biến khoáng sản sử dụng công nghệ lạc hậu, ô nhiễm môi trường để yêu cầu khắc phục. Khuyến khích các dự án đầu tư chế biến sâu khoáng sản; đầu tư, đổi mới đồng bộ công nghệ, thiết bị tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường, thu hồi tối đa các loại khoáng sản trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản.

- Tổ chức thu thập, xây dựng cơ sở dữ liệu kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về tài nguyên địa chất, khoáng sản nhằm quản lý tập trung, thống nhất bảo đảm công khai, minh bạch, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thiết lập nền tảng tài nguyên số, đảm bảo tiến độ chuyển đổi số trong hoạt động điều tra địa chất, khoáng sản và quản lý, bảo vệ, khai thác khoáng sản.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý địa chất, khoáng sản có trình độ chuyên môn và năng lực đáp yêu cầu nhiệm vụ; ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp huyện và cấp xã. Tăng cường đầu tư trang thiết bị để nâng cao năng lực quản lý nhà nước về khoáng sản ở các cấp.

(Có danh mục nhiệm vụ kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách nhà nước, được bố trí dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Hàng năm, các sở, ngành và các địa phương lập kế hoạch bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị để thực hiện quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện các nhiệm vụ có liên quan để thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW; Nghị quyết số 88/NQ-CP, Chương trình hành động số 22-CTr/TU và Kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện gửi về UBND tỉnh (*qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) trước ngày 30 tháng 11 hàng năm.

2. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Tỉnh ủy, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, có những vấn đề mới, vấn đề cần bổ sung, điều chỉnh, thay thế, đề nghị các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KT1, KT4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Trọng Hải

DANH MỤC

Các nhiệm vụ chính của Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 22/7/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 22-CTr/TU, ngày 20/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

(Kèm theo Kế hoạch số 4852/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nội dung công việc	Sản phẩm, hình thức văn bản	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Chương trình tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 10-NQ/TW, Nghị quyết số 88/NQ-CP và Chương trình hành động số 22-CTr/TU; tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng	Các Kế hoạch, Hội nghị, Chương trình, chuyên mục trên báo, đài, tài liệu; sản phẩm truyền thông	Các Sở: Sở Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Thông tin Truyền thông, UBND cấp huyện	Các Sở, Ban, Ngành liên quan và các cơ quan truyền thông, báo chí	Năm 2022 và hàng năm
2	Hoàn thành phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản trên địa bàn trong quy hoạch tỉnh	Quyết định	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Công thương; UBND cấp huyện và các ngành liên quan	Năm 2022-2023
3	Xây dựng ban hành và triển khai thực hiện các văn bản quản lý, văn bản hướng dẫn, triển khai thi hành pháp luật về khoáng sản	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở: Tư pháp, Xây dựng, Công thương; UBND cấp huyện và các ngành liên quan	Hàng năm
4	Thực hiện việc điều tiết hợp lý các khoản thu từ hoạt động khai thác khoáng sản để hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương nơi có khoáng sản được khai thác theo quy định của pháp luật	Nghị quyết HĐND tỉnh; Quyết định của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục thuế; UBND cấp huyện	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Sản phẩm, hình thức văn bản	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
5	Xây dựng kế hoạch thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở các khu vực chưa thăm dò hoặc đã có kết quả thăm dò khoáng sản	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở: Công Thương, Xây dựng, Tư pháp, Tài chính; UBND cấp huyện	Hàng năm
6	Rà soát, điều chỉnh kịp thời, hợp lý giá tính thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường đối với các loại khoáng sản	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công thương; Cục thuế tỉnh; UBND cấp huyện	Năm 2023 và hàng năm
7	Rà soát, kiện toàn tổ chức, biên chế công chức, viên chức cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản ở địa phương	Báo cáo	Sở Nội vụ	Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng và UBND cấp huyện	Từ năm 2022
8	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước về khoáng sản cho cán bộ, công chức làm công tác quản lý khoáng sản ở cấp huyện, xã	Kế hoạch	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở: Nội vụ, Tư pháp và UBND cấp huyện	Hàng năm
9	Quy định quản lý khoáng sản trên địa bàn tỉnh	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tư pháp, các sở ngành, UBND cấp huyện	Năm 2022, 2023
10	Quy định tỷ lệ quy đổi từ số lượng khoáng sản thành phẩm ra số lượng khoáng sản nguyên khai trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở ngành, UBND cấp huyện	Năm 2022, 2023
TT	Nội dung công việc	Sản phẩm,	Cơ quan	Cơ quan phối	Thời

		hình thức văn bản	chủ trì thực hiện	hợp thực hiện	gian thực hiện
11	Xây dựng, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện Kế hoạch phát triển vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh phù hợp với kế hoạch của trung ương và Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, định hướng đến năm 2050	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Xây dựng	Các sở ngành, UBND cấp huyện	Năm 2022 và các năm tiếp theo
12	Hệ thống thiết bị để kết nối, theo dõi giám sát khai thác khoáng sản; Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý khoáng sản trên địa bàn tỉnh	Quyết định của UBND tỉnh; Văn bản thực hiện	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở ngành, UBND cấp huyện	Năm 2023-2025 và các năm tiếp theo
13	Phân bổ kinh phí để thực hiện quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh; UBND cấp huyện và các sở, ngành có liên quan	Hàng năm